***Ngày soạn*:** 9/10/2024.

*Ngày dạy:* *Thứ Năm ngày 10 tháng 10 năm 2024*

*KẾ HOẠCH DẠY HỌC*

**TIẾT 34: TIẾNG VIỆT Luyện từ và câu: NHÂN HÓA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

- Hiểu biện pháp tu từ nhân hóa. Nhận biết các biện pháp nhân hóa trong các bài văn, bài thơ, câu chuyện, vở kịch,…Biết các câu văn có sử dụng biện pháp nhân hóa.

Nhận biết tác dụng của biện pháp nhân hóa trong việc tăng tính gợi hình, gợi tả cho bài văn, bài thơ. Biết sử dụng từ ngữ nhân hóa để đặt câu tả con vật, cây cối một cách gợi tả, giàu hình ảnh.

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết chủ động suy nghĩ để đưa ra câu trả lời theo quan điểm cá nhân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi ý kiến với các bạn, tự tin trong giao tiếp

- Chăm chỉ: Chăm chỉ làm bài tập, trả lời các câu hỏi trong bài

- Trách nhiệm: Hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của GV: nhận xét ngữ liệu, tìm hiểu bài học, luyện tập vận dụng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: slide bài giảng, phiếu bài tập

– HS chuẩn bị: SGV, SBT, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Mở đầu:** | |
|  | - GV tổ chức cho HS hát và múa khởi động  - Gv giới thiệu bài mới: Nhân hóa | - HS hát.  - HS lắng nghe. |
| **10’** | **2. Hình thành kiến thức mới:** | |
| **5’**  **5’** | **Hoạt động 1: Nhận xét**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài, cả lớp đọc thầm.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi vào phiếu bài tập  - GV gọi 3 đến 4 nhóm trình bày kết quả  + Các sự vật “ trời”, “mây”, “sấm” được gọi bằng những từ ngữ nào?  +Các sự vật trên và “trăng”, “sao”, “ đất” được tả bằng những từ ngữ nào?  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  **Hoạt động 2: Rút ra bài học**  - Gọi HS đọc to bài học.  - GV giải thích kĩ hơn về nội dung bài học; giúp học sinh phân biệt rõ 3 kiểu nhân hóa khác nhau.  - GV hướng dẫn HS đọc lại bài Ông trời bật lửa để xác định 3 kiểu nhân hóa.  -GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, nhắc lại thông tin chính để khắc sâu nội dung bài học.  -GV mời HS nhắc lại và lấy thêm ví dụ về nhân hóa.  -GV nhận xét và tổng kết. | - 1 HS đọc  - HS làm việc theo nhóm đôi vào phiếu học tập  - Đại diện nhóm trình bày kết quả  +Bằng những từ ngữ chỉ người: ông trời, chị mây, ông sấm  + Bằng những từ ngữ thương dùng để tả con người: ông trời bật lửa, chị mây kéo đến; ông sấm vỗ tay cười…  -HS nhận xét  -HS lắng nghe.  - 2HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  -3HS đọc.  -HS làm việc nhóm đôi, nhắc lại thông tin.  + Gọi sự vật bằng từ ngữ dùng để gọi người: Bác gà trống, chị thỏ nâu, em cún, chị tre, nàng mây,..  + Tả sự vật bằng những từ ngữ tả người: Cái na đã tỉnh giấc rồi/ Đàn chuối đứng vỗ tay cười, vui sao! Chị tre chải tóc bên ao / Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương…  + Nói với sự vật như nói với người: Trâu ơi ta bảo trâu này,…  -4HS nhắc lại. |
| **15’** | **3.Luyện tập, thực hành** | |
| **5’**  **5’**  **5’** | **Hoạt động 1: Tìm biện pháp nhân hóa trong hai khổ thơ cuối của bài thơ ( BT1)**  -GV mời 2 HS đọc lại 2 khổ thơ trích từ bài Cau.  -GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm 2 khổ thơ, thảo luận nhóm đôi để TLCH.  -GV mời 1-2HS TLCH trước lớp.  -GV nhận xét.  **Hoạt động 2: Nêu tác dụng của biện pháp nhân hóa trong hai khổ thơ của bài thơ “Cau” (BT2)**  -GV mời 2 HS đọc lại 2 khổ thơ trích từ bài Cau.  -GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm 2 khổ thơ, thảo luận nhóm đôi để TLCH.  -GV mời 1-2HS TLCH trước lớp.  -GV nhận xét.  **Hoạt động 3: Viết 1-2 câu có sử dụng hình ảnh nhân hóa ( BT3)**  -GV gọi 1HS đọc yêu cầu BT3.  **-**GV phân tích câu mẫu, hướng dẫn cho HS nhận biết sự vật được nhân hóa và các từ ngữ nhân hóa trong câu.  -GV yêu cầu HS đọc lại bài học về biện pháp nhân hóa, sau đó làm việc cá nhân.  -GV mời 2-3HS đọc to câu văn đã viết trước lớp.  -GV mời HS nhận xét.  -GV nhận xét và tuyên dương. | -2HS đọc.  -HS lắng nghe và thực hiện.  -2HS trả lời: Trong 2 khổ thơ, tác giả đã dùng các từ ngữ con người để tả cây cau ( khiêm nhường, mảnh khảnh, da, tấm lòng, thơm thảo, thương yêu).  -2HS đọc.  -HS lắng nghe và thực hiện.  -2HS trả lời:Biện pháp nhân hóa trong hai khổ thơ khiến cho hình ảnh cây cau trở nên sống động và thân mật, gần gũi với con người.  -HS lắng nghe.  -1HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  -HS lắng nghe.  -3HS đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  -3HS đọc.  +Chú ếch con đang học bài.  +Cây xanh đang vươn mình đón nắng.  .............  -HS nhận xét. |
| **5’** | **4. Củng cố, nối tiếp:** | |
|  | **-** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi truyền điện: Đặt câu chứa hình ảnh nhân hóa  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học | - HS tham gia trò chơi  - Hs lắng nghe |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |

-------------------------------------------